

Số: 305/2025/QĐST-VLĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Tấn - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 409/2025/TLST-LĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 269/2025/QĐST-LĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp Đ, xã A, tỉnh An Giang, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Khương Thị T, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp Đ, xã A, tỉnh An Giang, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Cơ sở may gia công T1; địa chỉ: 1 tổ G, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Bảo hiểm xã hội cơ sở L, địa chỉ: Đường N, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và quá trình tố tụng, người yêu cầu là bà Huỳnh Thị N trình bày:

Do có nhu cầu rút bảo hiểm xã hội nên bà Huỳnh Thị N đã liên hệ với Cơ quan bảo hiểm xã hội thì được thông báo bị trùng bảo hiểm xã hội. Nguyên nhân là do trong khoảng thời gian từ 01/2013 đến tháng 02/2014 bà N đã cho bà Khương Thị Thúy M chứng minh nhân dân để ký hợp đồng lao động và làm việc tại Cơ sở may gia công T1

và doanh nghiệp đã tham gia đóng bảo hiểm cho người lao động là bà Huỳnh Thị N mà không phải là bà Khương Thị T. Thực tế là trong khoảng thời gian này, bà Huỳnh Thị N vẫn đang làm việc và tham gia bảo hiểm xã hội tại một công ty khác dẫn đến bị trùng bảo hiểm xã hội.

Việc cho mượn giấy tờ tùy thân để giao kết hợp đồng lao động là sai trái, vi phạm pháp luật, đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà N. Do đó, bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Thị N (do bà Khương Thị T ký kết) với Cơ sở may gia công Tiến Hào từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2014 là vô hiệu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Khương Thị T trình bày: Thống nhất với toàn bộ ý kiến và yêu cầu của bà Huỳnh Thị N và không yêu cầu độc lập trong việc lao động.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở L (viết tắt là BHXH) trình bày:

Qua kiểm tra dữ liệu lưu trữ có trên hệ thống của ngành BHXH, đối với thông tin của bà Huỳnh Thị N, sinh ngày 01/01/1994, căn cước công dân số 089194010546 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo mã bảo hiểm xã hội số 7413008039 của Cơ sở may gia công Tiến Hào và doanh nghiệp có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Huỳnh Thị N từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2014. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu đã bảo lưu sổ, chưa nhận Bảo hiểm xã hội một lần và chưa nhận trợ cấp thất nghiệp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cơ sở may gia công Tiến Hào: Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Huỳnh Thị N, không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc giải quyết việc lao động.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã thực hiện đúng theo đúng quy định pháp luật. Riêng Cơ sở may gia công Tiến Hào vắng mặt nhưng không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc lao động.

Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Huỳnh Thị N là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người yêu cầu là bà Huỳnh Thị N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Khương Thị T, Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; người đại diện hợp pháp của Cơ sở may gia công Tiến Hào vắng mặt không lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Bà Huỳnh Thị N và bà Khương Thị T thống nhất về việc bà N đã cho bà T mượn giấy tờ tùy thân để tham gia giao kết hợp đồng lao động dưới tên của bà N với Cơ sở may gia công Tiến Hào trong thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2014 và Cơ sở

may gia công Tiến Hào có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7413008039 cho bà Huỳnh Thị N. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian này, bà N đang làm việc tại công ty khác và có tham gia bảo hiểm xã hội theo mã số bảo hiểm xã hội số 8916102479 tại công ty khác dẫn đến trùng bảo hiểm xã hội. Hành vi này của bà N và bà T đã vi phạm các quy định trong xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[3] Từ những nhận định trên, bà N yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa người lao động tên Huỳnh Thị N với Cơ sở may gia công T1 bị vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí lao động sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Huỳnh Thị N.

Tuyên bố Hợp đồng lao động giao kết giữa bà Huỳnh Thị N (do bà Khương Thị T ký kết) với Cơ sở may gia công Tiến Hào trong thời gian từ tháng 01/2013 đến tháng 02/2014 bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7413008039 không phải là bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1994, căn cước công dân số 089194010546.

- Các đương sự có quyền và nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động bà Huỳnh Thị N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0041155 ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16–TP Hồ Chí Minh;
- THADS TP Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Thị Khánh Linh